

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6085/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2015***QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tôn giáo thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân quận - huyện và Ủy ban nhân dân
phường - xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3983/TTr-SNV ngày 22 tháng 10 năm 2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 5448/STP-KSTT ngày 12 tháng 10 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tôn

giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân quận - huyện và Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÔN GIÁO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 6085/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định thủ tục hành chính mới
1	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
2	Thủ tục Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
3	Thủ tục Cấp đăng ký lại hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
4	Thủ tục Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
5	Thủ tục Chấp thuận việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc (tổ chức tôn giáo cơ sở)	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
6	Thủ tục Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
7	Thủ tục Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.

8	Thủ tục Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
9	Thủ tục Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
10	Thủ tục Tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
11	Thủ tục Đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
12	Thủ tục Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh;	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
13	Thủ tục Chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
14	Thủ tục Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
15	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
16	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
17	Thủ tục Chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.

2. Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định thủ tục hành chính mới
1	Thủ tục Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
2	Thủ tục Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
3	Thủ tục Tiếp nhận thông báo tuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
4	Thủ tục Đăng ký tuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
5	Thủ tục Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
6	Thủ tục Chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
7	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
8	Thủ tục Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.

9	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
---	---	---

3. Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định thủ tục hành chính mới
1	Thủ tục Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
2	Thủ tục Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
3	Thủ tục Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
4	Thủ tục Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
5	Thủ tục Tiếp nhận đăng ký người vào tu	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
6	Thủ tục Tiếp nhận thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
7	Thủ tục Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã	Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ

I. Lĩnh vực Tôn giáo

1. Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Người đại diện cơ sở tín ngưỡng chuẩn bị đầy đủ hồ sơ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng theo quy định và nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức lễ hội. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (Khoản 4 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: (Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị về việc tổ chức lễ hội (theo Mẫu B3);

+ Danh sách Ban Tổ chức lễ hội.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cá nhân, tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc văn bản không chấp thuận (nêu rõ lý do).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị về việc tổ chức lễ hội (Mẫu B3, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: (Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

Những lễ hội tín ngưỡng sau đây phải được chấp thuận trước khi tổ chức:

- Lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu;

- Lễ hội tín ngưỡng được khôi phục lại sau thời gian gián đoạn;

- Lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012).

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC LỄ HỘI TÍN NGƯỠNG

Kính gửi:⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):

Địa chỉ:

Người đại diện:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Đề nghị về việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng:

Tên lễ hội:.....

Nguồn gốc lịch sử⁽³⁾:.....

Phạm vi tổ chức:

Nội dung lễ hội:.....

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm tổ chức:.....

Kèm theo văn bản gồm: chương trình lễ hội; danh sách Ban tổ chức lễ hội.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra lễ hội.

⁽³⁾ Đối với lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước thì không nêu lại nguồn gốc lịch sử của lễ hội.

2. Thủ tục cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức khi có đủ các điều kiện theo luật định có nhu cầu đăng ký hoạt động tôn giáo nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Sau khi thẩm định hồ sơ Ủy ban nhân dân Thành phố cấp hoặc không cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức. Trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (Điểm b Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả

qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: (Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký hoạt động tôn giáo (theo Mẫu B5);

+ Giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp xác nhận;

+ Số lượng người tin theo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đăng ký hoạt động tôn giáo (**Mẫu B5**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

- Cấp Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động tôn giáo (**Mẫu A1**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013)

j). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có sinh hoạt tôn giáo ổn định từ hai mươi năm trở lên kể từ ngày được Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận sinh hoạt tôn giáo, không vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Điều 15 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo. Cụ thể:

+ Không được lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại hòa bình, độc lập, thống nhất đất nước; kích động bạo lực hoặc tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái với pháp luật, chính sách của Nhà nước; chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, chia rẽ tôn giáo; gây rối trật tự công cộng, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của người khác, cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

+ Xâm phạm an ninh quốc gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng hoặc môi trường;

+ Tác động xấu đến đoàn kết nhân dân, đến truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc;

+ Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của người khác;

+ Có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng khác.

- Là tổ chức của những người có cùng niềm tin; có giáo lý, giáo luật, lễ nghi, đường hướng hành đạo và hoạt động gắn bó với dân tộc, không trái với thuần phong, mỹ tục và quy định của pháp luật;

- Không thuộc tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

- Tên gọi của tổ chức không trùng với tên các tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc tên các danh nhân, anh hùng dân tộc;

- Có địa điểm hợp pháp để hoạt động tôn giáo;

- Có người đại diện là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong tổ chức và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012).

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và

hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên tổ chức: ⁽³⁾.....

Tên tôn giáo:.....

Đăng ký hoạt động tôn giáo với nội dung như sau:

Người đại diện:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:

Nguồn gốc hình thành:.....

Tôn chỉ, mục đích:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Số lượng người tin theo:.....

Dự kiến nơi đặt trụ sở chính:.....

Kèm theo văn bản gồm: giáo lý, giáo luật, lễ nghi; quá trình phát triển ở Việt Nam; danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận (họ tên, tên gọi khác, tuổi, số Giấy CMND, địa chỉ).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký hoạt động tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

⁽³⁾ Tên tổ chức đăng ký hoạt động tôn giáo.

Mẫu A1

..... (1)
Số:...../GCN-..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... (3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động tôn giáo

..... (1)chứng nhận:

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển tại Việt Nam:.....

.....

.....

.....

.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Trụ sở chính:.....

Được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

Nơi nhận:

-

-

- Lưu: VT,...

..... (4)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

(3) Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

3. Cấp đăng ký lại hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức không được xét công nhận tổ chức tôn giáo và có nhu cầu đăng ký lại hoạt động tôn giáo nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (như Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Sau khi thẩm định hồ sơ Ủy ban nhân dân Thành phố cấp hoặc không cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức. Trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (Điểm b Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: (Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký hoạt động tôn giáo (theo Mẫu B5);

+ Giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp xác nhận;

+ Số lượng người tin theo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đăng ký hoạt động tôn giáo (**Mẫu B5**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

- Cấp Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động tôn giáo (**Mẫu A1**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013)

j). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có sinh hoạt tôn giáo ổn định từ hai mươi năm trở lên kể từ ngày được Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận sinh hoạt tôn giáo, không vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Điều 15 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo. Cụ thể:

+ Không được lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại hòa bình, độc lập, thống nhất đất nước; kích động bạo lực hoặc tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái với pháp luật, chính sách của Nhà nước; chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân

tộc, chia rẽ tôn giáo; gây rối trật tự công cộng, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của người khác, cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

+ Xâm phạm an ninh quốc gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng hoặc môi trường;

+ Tác động xấu đến đoàn kết nhân dân, đến truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc;

+ Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của người khác;

+ Có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng khác.

- Là tổ chức của những người có cùng niềm tin; có giáo lý, giáo luật, lễ nghi, đường hướng hành đạo và hoạt động gắn bó với dân tộc, không trái với thuần phong, mỹ tục và quy định của pháp luật;

- Không thuộc tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

- Tên gọi của tổ chức không trùng với tên các tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc tên các danh nhân, anh hùng dân tộc;

- Có địa điểm họp pháp để hoạt động tôn giáo;

- Có người đại diện là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong tổ chức và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012).

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013)

Mẫu B5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên tổ chức: ⁽³⁾.....

Tên tôn giáo:.....

Đăng ký hoạt động tôn giáo với nội dung như sau:

Người đại diện:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:

Nguồn gốc hình thành:.....

Tôn chỉ, mục đích:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Số lượng người tin theo:.....

Dự kiến nơi đặt trụ sở chính:.....

Kèm theo văn bản gồm: giáo lý, giáo luật, lễ nghi; quá trình phát triển ở Việt Nam; danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận (họ tên, tên gọi khác, tuổi, số Giấy CMND, địa chỉ).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký hoạt động tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

⁽³⁾ Tên tổ chức đăng ký hoạt động tôn giáo.

Mẫu A1

..... (1)
Số:...../GCN-..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... (3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động tôn giáo

..... (1)chứng nhận:

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển tại Việt Nam:.....

.....

.....

.....

.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Trụ sở chính:.....

Được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

Nơi nhận:

-

-

- Lưu: VT,...

..... (4)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

(3) Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

4. Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức đã được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo công nhận hoặc không công nhận tổ chức tôn giáo. Trường hợp không công nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo (theo Mẫu B6).

+ Báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo;

+ Giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Hiến chương, điều lệ của tổ chức.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công nhận tổ chức tôn giáo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do) (**Mẫu A2**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo (**Mẫu B6**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

- Quyết định công nhận tổ chức tôn giáo (**Mẫu A2**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức có hoạt động tôn giáo liên tục, không vi phạm các quy định của Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 16 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo. Cụ thể:

- Là tổ chức của những người có cùng tín ngưỡng, có giáo lý, giáo luật, lễ nghi không trái với thuần phong, mỹ tục, lợi ích của dân tộc;

- Có Hiến chương, Điều lệ thể hiện tôn chỉ, mục đích, đường hướng hành đạo gắn bó với dân tộc và không trái với quy định của pháp luật;
- Có đăng ký hoạt động tôn giáo và hoạt động tôn giáo ổn định;
- Có trụ sở, tổ chức và người đại diện hợp pháp;
- Có tên gọi không trùng với tên gọi của tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).
- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.
- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC TÔN GIÁO

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên tôn giáo:

Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo:

Tên tổ chức:⁽³⁾

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Người đại diện:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ trong tổ chức (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo số:...../.....ngày cấp:/.../..

Cơ quan cấp:.....

Số lượng tín đồ:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Kèm theo văn bản gồm: báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo; giáo lý, giáo luật, lễ nghi; hiến chương, điều lệ của tổ chức.

TM. TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức.

⁽²⁾ Thủ tướng Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

⁽³⁾ Tên tổ chức đã được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo (bằng chữ in hoa).

Mẫu A2

.....(1)
 Số:...../QĐ-(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....(3), ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tổ chức tôn giáo

.....(4)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
 Căn cứ Điều 16 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;
 Căn cứ Điều 8 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ
 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

.....(5)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tổ chức tôn giáo:

Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:.....

Năm hình thành tại Việt Nam:.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:

Điều 2.(6) được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Hiến chương, Điều lệ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

.....(4)
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.

(2) Viết tắt tên cơ quan ban hành Quyết định.

(3) Địa danh nơi ban hành Quyết định.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.

(5) Thừa ủy quyền (nếu có).

(6) Tên tổ chức tôn giáo được công nhận.

5. Thủ tục chấp thuận việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc (tổ chức tôn giáo cơ sở)

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo khi thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định văn bản, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Văn bản đề nghị thành lập (Mẫu B7 Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013), chia, tách, sáp nhập, hợp nhất (Mẫu B8 Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013) tổ chức tôn giáo trực thuộc.

b) Số lượng văn bản: 01 văn bản.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở: Quyết định về việc chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do);

- Đối với việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở: Quyết định về việc chấp thuận chia hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đề nghị thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc (**Mẫu B7**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013);

- Đề nghị chia hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc **Mẫu B8**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

- Quyết định về việc chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở (**Mẫu A5**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013);

- Quyết định về việc chấp thuận chia hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở (**Mẫu A7**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở:

+ Tổ chức được thành lập thuộc hệ thống của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận;

+ Số lượng tín đồ tại địa bàn đáp ứng điều kiện quy định tại hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo.

- Đối với việc chia, tách tổ chức tôn giáo cơ sở:

+ Tổ chức sau khi chia, tách vẫn thuộc hệ thống tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận;

+ Số lượng tín đồ của tổ chức tôn giáo trực thuộc đông, địa bàn hoạt động rộng, khó tổ chức hoạt động tôn giáo.

- Đối với việc sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở:

+ Tổ chức được sáp nhập, hợp nhất vẫn thuộc hệ thống tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo đề nghị thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc:

.....

Trụ sở:

Đề nghị được thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc dự kiến thành lập:

.....

Lý do thành lập:.....

Phạm vi hoạt động tôn giáo:.....

Số lượng tín đồ hiện có tại thời điểm thành lập:.....

Dự kiến nơi đặt trụ sở của tổ chức sau khi thành lập:.....

.....

Kèm theo đề nghị gồm: danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức tôn giáo trực thuộc khi được thành lập.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo đề nghị thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc.

⁽²⁾ Thủ tướng Chính phủ đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc không phải là tổ chức tôn giáo cơ sở; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ ...⁽²⁾ TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC

Kính gửi:⁽³⁾

Tên tổ chức tôn giáo đề nghị.....⁽²⁾ tổ chức tôn giáo trực
thuộc:

Trụ sở:

Đề nghị được ...⁽²⁾ tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc trước khi⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc sau khi⁽²⁾:

Lý do⁽²⁾:

Phạm vi hoạt động tôn giáo:

Số lượng tín đồ trước khi⁽²⁾

Số lượng tín đồ sau khi⁽²⁾

Dự kiến nơi đặt trụ sở của tổ chức sau khi⁽²⁾:

Kèm theo đề nghị gồm: danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức tôn giáo trực thuộc.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo đề nghị chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc).

⁽²⁾ Chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

⁽³⁾ Thủ tướng Chính phủ đối với việc chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất) tổ chức tôn giáo trực thuộc không phải là tổ chức tôn giáo cơ sở; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với việc chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất) tổ chức tôn giáo cơ sở.

Mẫu A5

ỦY BAN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND

.....⁽²⁾, ngày... .. tháng... .. năm... ..**QUYẾT ĐỊNH**
Về việc chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho⁽³⁾ được thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở:

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Số lượng tín đồ khi thành lập:.....

Trụ sở:.....

Điều 2.⁽⁴⁾ thuộc hệ thống tổ chức của⁽³⁾, được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Hiến chương, Điều lệ của.....⁽³⁾ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)/.

Nơi nhận:

- Như Điều 2; Điều 3;

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ủy ban nhân dân nơi có thẩm quyền ban hành Quyết định.

(2) Địa danh nơi ban hành Quyết định.

(3) Tên tổ chức tôn giáo đề nghị cho thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở.

(4) Tên tổ chức tôn giáo cơ sở.

ỦY BAN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND

.....⁽²⁾, ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp thuận⁽³⁾ tổ chức tôn giáo cơ sở

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004;

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho⁽⁴⁾ được ...⁽³⁾ tổ chức tôn giáo cơ sở.

Tên tổ chức trước khi⁽³⁾

Tên tổ chức sau khi⁽³⁾

Số lượng tín đồ trước khi⁽³⁾

Số lượng tín đồ sau khi⁽³⁾

Phạm vi hoạt động:.....

Trụ sở:.....

Điều 2.⁽⁵⁾ thuộc⁽⁴⁾, được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Hiến chương, Điều lệ của.....⁽⁴⁾ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)/.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân nơi có thẩm quyền ban hành Quyết định.

⁽²⁾ Địa danh nơi ban hành Quyết định.

⁽³⁾ Chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

⁽⁴⁾ Tên tổ chức tôn giáo đề nghị cho chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

⁽⁵⁾ Tên tổ chức tôn giáo sau khi được chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

6. Thủ tục cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo thành lập hội đoàn nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hội đoàn tôn giáo cho tổ chức. Trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký (theo Mẫu B9 Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013);

+ Danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn;

+ Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn, trong đó nêu rõ mục đích hoạt động, cơ cấu tổ chức và quản lý.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận Đăng ký Hội đoàn tôn giáo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn Đăng ký Hội đoàn tôn giáo (**Mẫu B9**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

- Mẫu giấy Giấy chứng nhận - Đăng ký Hội đoàn tôn giáo (**Mẫu A8**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HỘI ĐOÀN TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾

Tổ chức tôn giáo:

Trụ sở chính:

Đăng ký hội đoàn tôn giáo với nội dung sau:

Tên hội đoàn (chữ in hoa):

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Mục đích hoạt động:

.....

Cơ cấu tổ chức và quản lý:

.....

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....

Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn; danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với Hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

Mẫu A8

.....⁽¹⁾
Số:...../GCN - ...⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽³⁾, ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký Hội đoàn tôn giáo

.....⁽¹⁾ chứng nhận:

Tên hội đoàn (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Mục đích hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức và quản lý:.....

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên:Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi nấp:.....

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....

Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

.....⁽⁴⁾

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

⁽²⁾ Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

⁽³⁾ Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận.

⁽⁴⁾ Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

7. Thủ tục cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Người đứng đầu dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 13 Nghị định 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đăng ký dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể (hoặc ủy quyền cho Sở Nội vụ). Trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký (theo Mẫu B10);

+ Danh sách tu sĩ;

+ Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động, trong đó nêu rõ tôn chỉ, mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức và quản lý, cơ sở vật chất, hoạt động xã hội, hoạt động quốc tế (nếu có) của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác;

+ Danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp phường, xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác chưa được cấp đăng ký hoạt động ở Việt Nam.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận – Đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác hoặc văn bản trả lời về việc không cấp Giấy chứng nhận - Đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác (Mẫu A9, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

8. Lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác (Mẫu B10, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ DÒNG TU⁽²⁾

Kính gửi:⁽³⁾

Tổ chức tôn giáo:

Trụ sở chính:

Đăng ký dòng tu.....⁽²⁾:

Tên dòng tu⁽²⁾:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Tôn chỉ, mục đích:

Hệ thống tổ chức và quản lý:

.....

Trụ sở hoặc nơi làm việc:

Người đứng đầu dòng tu.....⁽²⁾:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật tôn giáo (nếu có):

Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động; danh sách tu sĩ; (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ, năm vào tu); danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính.

(2) Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.

(3) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

Mẫu A9

.....⁽¹⁾
Số:...../GCN-...⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

⁽³⁾, ngày... .. tháng... .. năm... ..

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký.....⁽⁴⁾

.....⁽¹⁾..... chứng nhận:
Tên ...⁽⁴⁾:
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):
Tôn chỉ, mục đích:
Hệ thống tổ chức:
Trụ sở hoặc nơi làm việc:
Người đứng đầu...⁽⁴⁾:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....
Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo tại thời điểm đăng ký (nếu có):...

Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

.....⁽⁵⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

(3) Địa danh nơi cấp giấy chứng nhận.

(4) Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.

(5) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể.

8. Thủ tục chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo có nhu cầu mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo có văn bản đề nghị và nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định văn bản, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc mở lớp. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP)

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo (theo Mẫu B15).

- Số lượng văn bản: 01 văn bản.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận về tổ chức có nhu cầu mở lớp.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận cho mở lớp.

g) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo (**Mẫu B15**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm....

ĐỀ NGHỊ MỞ LỚP BỒI DƯỠNG
NHỮNG NGƯỜI CHUYÊN HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo với nội dung sau:

Tên lớp:

Địa điểm tổ chức:.....

Lý do mở lớp:.....

Thời gian học:.....

Nội dung học:.....

Thành phần tham dự:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình học; danh sách giảng viên (họ tên, tên gọi khác, tuổi, địa chỉ, chức vụ, phẩm trật).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi mở lớp.

9. Thủ tục đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo thực hiện việc phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức sắc, nhà tu hành nộp bản đăng ký tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định bản đăng ký, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo nếu không có ý kiến khác (hoặc ủy quyền cho Sở Nội vụ) thì người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử được hoạt động tôn giáo theo chức danh đã đăng ký (Điểm b Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử (theo Mẫu B16).

- Số lượng bản đăng ký: 01 bản.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày gửi bản đăng ký hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam thực hiện việc phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp UBND Thành phố không có ý kiến khác, thì người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử được hoạt động tôn giáo theo chức danh đã được đăng ký.

- Trường hợp UBND Thành phố có ý kiến khác, thì người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử không được hoạt động tôn giáo theo chức danh đã được đăng ký.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử (**Mẫu B16**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là công dân Việt Nam, có tư cách đạo đức tốt;

- Có tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc;

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B16

CỘNG HÒA XÃ

HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**ĐĂNG KÝ NGƯỜI ĐƯỢC PHONG CHỨC,**
PHONG PHẨM, BỔ NHIỆM, BẦU CỬ, SUY CỬKính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử
với nội dung sau:

TT	Họ và tên	Tên gọi khác trong tôn giáo	Năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Phẩm trật	Phạm vi phụ trách
1							
2							
n							

*Đính kèm bản đăng ký gồm: tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được đăng ký.***TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với các trường hợp phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định).

10. Thủ tục tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo khi cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành thuộc thẩm quyền quản lý nộp văn bản thông báo tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Điều 21 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Ban Tôn giáo xem xét văn bản thông báo, trình Ủy ban nhân dân Thành phố và lưu hồ sơ để thực hiện công tác quản lý.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Thông báo về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành (theo Mẫu B18).

- Số lượng văn bản: 01 văn bản.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận về tổ chức cách chức, bãi nhiệm chức sắc thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP.

đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

e) Lệ phí: Không.

g) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành (Mẫu B18, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

h) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc thực hiện theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo.

i) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành

Kính gửi: ⁽²⁾.....
 Tên tổ chức tôn giáo:.....
 Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
 Trụ sở chính:

Thông báo về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....
 Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):
 Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 Chức vụ, phẩm trật:.....
 Phạm vi phụ trách:.....
 Lý do cách chức, bãi nhiệm:.....
 Từ ngày..... tháng..... năm.....

Kèm theo Thông báo gồm: văn bản của tổ chức tôn giáo về việc cách chức, bãi nhiệm.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định).

11. Thủ tục đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo trước khi chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành nộp hồ sơ đăng ký tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký chuyển. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 3 Điều 23 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả

qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (theo Mẫu B20).

+ Văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyên chuyển.

+ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp phường, xã nơi cư trú hợp pháp của người được thuyên chuyển.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận về tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận, có nêu rõ lý do.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (**Mẫu B20**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ THUYỀN CHUYỂN
NƠI HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CỦA CHỨC SẮC, NHÀ TU HÀNH

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật (nếu có):

Nơi thuyền chuyển đi:.....

Nơi thuyền chuyển đến:

Lý do thuyền chuyển:.....

Kèm theo bản đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của người được thuyền chuyển; văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyền chuyển.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành thuyền chuyển đến.

12. Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo cơ sở có hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh nộp văn bản đề nghị tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Điểm b Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định văn bản, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (theo Mẫu B22).

- Số lượng văn bản: 01 văn bản.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức tôn giáo có hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận về hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (Mẫu B22, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO
NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ ĐĂNG KÝ

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Trụ sở chính:

Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký với nội dung sau:

Tên hoạt động tôn giáo:.....

Nội dung hoạt động:.....

Người tổ chức:.....

Chức vụ, phẩm trật:

Thời gian:.....

Địa điểm:.....

Dự kiến số lượng người tham dự:.....

Các điều kiện đảm bảo.....

.....

.....

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

13. Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc quy định tại Điều 27, 28 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị thường niên, đại hội không thuộc quy định tại Điều 27, 28 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức hội nghị, đại hội. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 2 Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
- + Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội (theo Mẫu B25);
- + Báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo;
- + Dự thảo hiến chương, điều lệ hoặc hiến chương, điều lệ sửa đổi (nếu có).
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận cho tổ chức tôn giáo được tổ chức hội nghị thường niên, đại hội.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội (**Mẫu B25**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Người đại diện:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật:.....

Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội với nội dung sau:

Lý do tổ chức:

Nội dung hội nghị, đại hội:.....

Thời gian tổ chức:

Địa điểm tổ chức:

Dự kiến thành phần tham dự:

Số lượng người tham dự:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức; báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo; dự thảo hiến chương, điều lệ hoặc hiến chương, điều lệ sửa đổi (nếu có).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ đối với tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị, đại hội theo quy định tại Điều 28 Nghị định; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị, đại hội theo quy định tại Điều 29 Nghị định.

14. Thủ tục đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Tổ chức tôn giáo khi sửa đổi hiến chương, điều lệ nộp văn bản đăng ký tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ (địa chỉ số 196 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, điện thoại số 39305458), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ). (Khoản 1 Điều 30 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

- Bước 2. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

*** Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

*** Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện**

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp hồ sơ biết;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Giải quyết hồ sơ

+ Ban Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định văn bản đăng ký (bao gồm cả nội dung sửa đổi).

+ Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Tờ trình của Ban Tôn giáo chấp thuận hoặc không chấp thuận cho đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (Khoản 1 Điều 30 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Ban Tôn giáo vào các ngày làm việc trong tuần hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện (nếu có yêu cầu).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi (theo Mẫu B26).

- Số lượng văn bản: 01 bản.

d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản hiến chương, điều lệ sửa đổi.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND Thành phố

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận cho tổ chức tôn giáo được hoạt động theo hiến chương, điều lệ sửa đổi.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi (**Mẫu B26**, Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2004).

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2013).

Mẫu B26

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HIẾN CHƯƠNG, ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Người đại diện:

Họ và tên:..... Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật:.....

Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi với nội dung sau:

Lý do sửa đổi:.....

.....

.....

Nội dung sửa đổi:.....

.....

.....

.....

Kèm theo đăng ký gồm: Hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã sửa đổi.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức tôn giáo hoạt động trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với tổ chức tôn giáo hoạt động chủ yếu trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)

(Xem tiếp theo Công báo số 05)